TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 20 – 01 – 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Huê.

2/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 177/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2020/QĐXXST-HS ngày 27/11/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/HSST-QĐ ngày 21/12/2020 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2020/QĐXXST-HS ngày 25/12/2020 đối với bị cáo:

Phan Ngọc H (tên gọi khác: S), sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 1008A đường F, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không rõ) và bà Phan T.B ©; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2008/HSST ngày 21/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 15/9/2008, chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 195/2016/HSST ngày 26/7/2016, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản"; ngày 02/11/2019 chấp hành xong toàn bộ bản án. Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HS-ST ngày 11/9/2020, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 (Năm) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2020 cho đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Chị N.K.K, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Số 101 Đường C, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 05/5/2020, Phan Ngọc H đi bộ từ nhà tại Số 1008A đường F, Phường G, Quận H để mua thuốc lá điếu hút. Khi đi đến trước số 101 đường F, Phường G, Quận H thì H phát hiện cửa nhà trên mở và trước nhà có dựng 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2-156.52, có cắm sẵn chìa khóa xe và không có người trông coi; nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu xài. H tiến tới dắt xe ra và nổ máy rồi chạy đến gửi xe tại chung cư P.T.H, Phường A Quận H Đến sáng ngày 06/5/2020, H đi đến nhà của Nguyễn Hữu D để nhờ D liên hệ bán xe, nhưng không được; nên H đi về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, D điều khiển xe gắn máy biển số 59L4-233.12 chạy qua nhà tìm H và chở H đi lấy xe gắn máy biển số 59L2-256.52 để bán. Sau khi lấy được xe trên thì D và H mỗi người điều khiển 01 xe gắn máy, khi đi đến trước số 41 đường A, Phường B, Quận L thì bị Công an Quận 5 tuần tra kiểm tra phát hiện bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và có thu giữ chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2-156.52 do H đang điều khiển.

Ngày 06/5/2020, anh Trần D.Q phát hiện bị mất 01 xe gắn máy biển số 59L2-542.57 của anh Q và 01 xe gắn máy biển số 59L2-156.52 của chị N.K.K tại trước nhà số 101 Đường F, Phường G, Quận H nên anh Q đã trình báo Công an Phường 10, Quận 8.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên và chỉ thừa nhận trộm cắp 01 chiếc xe biển số 59L2-156.52, chứ không lấy thêm tài sản gì khác.

Nguyễn Hữu D khai nhận: Không liên hệ để bán xe cho H và D cũng không biết chiếc xe trên do H trộm cắp mà có.

Ngày 12/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2-156.52 là 25.620.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 xe gắn máy biển số 59L2-156.52, số máy: JF58E0257213, số khung: RLHJF5806E257094; qua xác minh thuộc sở hữu của chị N.K.K. Ngày 17/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã trao trả xe gắn máy trên cho chị K và chị K không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59L2-542.57 của anh Trần D.Q, do chưa xác định được đối tượng lấy chiếc xe này; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố để điều tra trong vụ án khác.

Đối với Nguyễn Hữu D, căn cứ các tài liệu đã thu thập được thì không đủ cơ sở để xử lý về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bản cáo trạng số 176/CT–VKSND–Q8 ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo Phan Ngọc H mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 8 đã trả chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2-152.56 cho bị hại, nên không xử lý. Tổng hợp hình phạt bản án của Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt bị cáo H 05 (Năm) năm tù theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc H đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại là chị N.K.K, vào khoảng hơn 02 giờ 00 phút, ngày 05/5/2020, tại nhà số 101 E, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Vision, biển số 59L2-156.52; qua định giá là 25.620.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng).

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phan Ngọc H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Trong lần phạm tội này của bị cáo H là thuộc trường hợp ‘‘Tái phạm nguy hiểm’’ {theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)}. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt đối với bị cáo được quy định

tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên bị cáo phải bị xét xử theo tình tiết này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo từng nhiều lần bị Tòa án xét xử và ngày 11/9/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội ‘‘ Tàng trữ trái phép chất ma túy’’ và bản thân bị cáo là người nghiện ma túy); nH bị cáo không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Trong lần xét xử này, bị cáo Phan Ngọc H phải bị tổng hợp hình phạt 05 (Năm) năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên được xem là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Phan Ngọc H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. NH xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác, đồng thời vắng mặt tại phiên tòa; đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt (chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2-156.52) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59L2-542.57 của anh Trần D.Q, do chưa xác định được đối tượng lấy chiếc xe này; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố để điều tra trong vụ án khác là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với Nguyễn Hữu D, do các tài liệu đã thu thập không đủ cơ sở để xử lý về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt 05 (Năm) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HS-ST, ngày 11/9/2020, của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải chấp hành hình phạt tù chung của cả 02 (Hai) bản án là 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 06/5/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Không phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Ngọc H.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.